

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

Tuần từ 10-14/3/2025: Các quỹ ETF vẫn bị rút ròng

- Các quỹ ETF lớn vẫn bị rút ròng mạnh ở mức khoảng 15,9 triệu USD (khoảng 397 tỷ đồng) trong tuần qua, tăng nhẹ 12% so với tuần trước đó, sau khi quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF (Fubon ETF) bị bán ròng mạnh.
- Giá trị bán ròng của NĐT NN tăng mạnh (khoảng 1.699 tỷ đồng) trong tuần qua so với bán ròng nhẹ 775 tỷ đồng trong tuần trước đó. Giá trị mua ròng từ các quỹ ETF bằng 26,4% tổng giá trị mua ròng của khối ngoại.
- Hầu hết các nước trong khu vực ASEAN thu hút được vốn, trong đó Singapore và Indonesia thu hút vốn ròng mạnh nhất trong khi Việt Nam tiếp tục bị rút ròng.

Quỹ Fubon ETF tăng bán ròng

Tổng giá trị rút ròng từ các quỹ ETF lớn tại Việt Nam tăng nhẹ trong tuần qua. Tổng giá trị rút ròng từ các quỹ ETF đạt khoảng 17,9 triệu USD, tăng 12,7% so với tuần trước đó (giá trị rút ròng trong tuần trước đó ở mức 15,9 triệu USD). Rút ròng trong tuần qua chủ yếu là do các quỹ ETF của Đài Loan Fubon FTSE Vietnam bán ròng. Quỹ DCVFMVN Diamond ETF tiếp tục bán ròng khi các nhà đầu tư Thái Lan rút chứng chỉ lưu ký Diamond. Các quỹ ETF trong nước khác – DCVFM VN30 ETF và SSIAM VNFN Lead ETF bị rút vốn nhẹ. Không có quỹ ETF nào thu hút được vốn ròng trong tuần qua.

Các quỹ ETF bị rút vốn nhiều nhất trong tuần qua là Fubon FTSE Vietnam ETF (13,4 triệu USD), DCVFMVN Diamond ETF (2,9 triệu USD), và FTSE Vietnam ETF (0,7 triệu USD).

Khối ngoại tăng bán ròng

Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong tuần qua, nhưng giá trị bán ròng tăng mạnh, với 1,6 nghìn tỷ đồng (khoảng 67,9 triệu USD) bán ròng, tăng 119% so với tuần trước đó (so với bán ròng khoảng 775 tỷ đồng trong tuần trước đó). Khối ngoại mua vào 10,8 nghìn tỷ đồng và bán ra 12,5 nghìn tỷ đồng. Các NĐT NN mua vào và bán ra cổ phiếu vào những ngày xen kẽ trong tuần.

Xét theo ngành, khối ngoại bán ròng tất cả các ngành nghề, trong đó các ngành Công nghệ và ngành Hàng tiêu dùng bị bán mạnh nhất (lần lượt là 1,1 nghìn tỷ đồng và 1 nghìn tỷ đồng), trong khi mua ròng cổ phiếu ngành Tài chính (ngoại trừ ngân hàng, bao gồm BDS), với 1,4 nghìn tỷ đồng và ngành Dịch vụ tiêu dùng, 218 tỷ đồng. Khối ngoại mua vào mạnh nhất trong tuần các cổ phiếu VIC, VHM, MWG, VIX, EIB, VCI, CTG, DXG, GVR và VND trong khi bán mạnh FPT, VNM, VCB, HPG, NLG, DBC, KDH, GMD, PNJ và DGC.

Cập nhật dòng vốn quỹ ETF tại ASEAN

Theo Bloomberg, hầu hết các nước trong khu vực thu hút được vốn ròng trong tuần qua, trong đó các quỹ ETF của Singapore và Indonesia thu hút một lượng vốn ròng đáng kể 15 triệu USD, kể đến là Thái Lan. Trong khi đó, Việt Nam và Malaysia tiếp tục bị rút vốn lần lượt ở mức 18 triệu USD và 3,0 triệu USD.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 19/3.

Bảng 1: Top hút vốn/rút vốn trong tuần (triệu USD)

Quỹ ETF	Tổng tài sản (triệu USD)	Top 3 hút vốn	Top 3 rút vốn
Fubon FTSE Vietnam ETF	578.2		-13.4
DCVFMVN Diamond ETF	476.7		-2.9
FTSE Vietnam ETF	266.6		-0.7

Nguồn: Bloomberg, HSC

Cập nhật dòng vốn quỹ ETF (10-14/3/2025)

NĐT NN và các quỹ ETF lớn tiếp tục tăng bán ròng trong tuần qua do áp lực bán ròng từ quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF và các quỹ ETF trong nước. Trong khi một số nước trong khu vực như Singapore, Indonesia và Thái Lan thu hút được vốn ròng, Việt Nam tiếp tục bị rút ròng trong giai đoạn 10-14/3/2025.

Các bảng, biểu đồ chính

Bảng 2: Dòng vốn ròng của các quỹ ETF lớn tại Việt Nam (triệu USD)

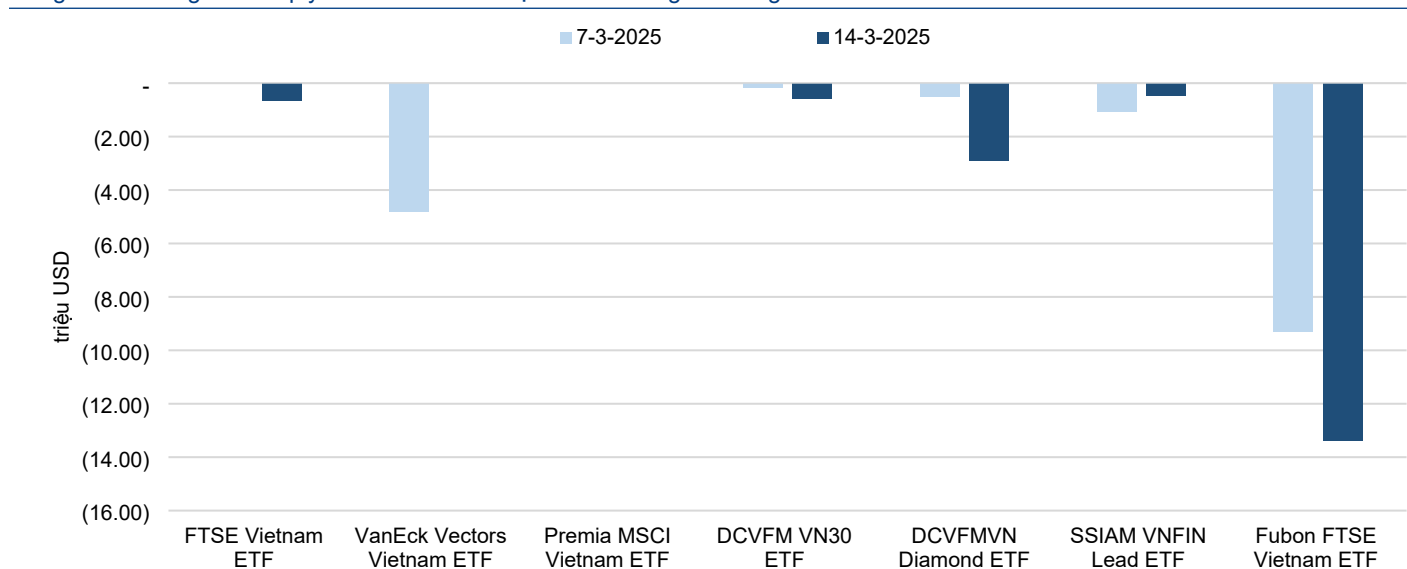
Quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF & DCVFMVN Diamond ETF ghi nhận dòng vốn rút ròng đáng kể trong tuần trước

Quỹ ETF	Tổng tài sản (triệu USD)	NAV (USD)	Chênh lệch/Chiết khấu	Dòng vốn so với đầu tuần	Dòng vốn so với đầu tháng	Dòng vốn so với đầu năm 2025
Fubon FTSE Vietnam ETF	578.2	0.4	-0.5%	-13.4	-27.3	-40.2
DCVFMVN Diamond ETF	476.7	1.4	0.3%	-2.9	-8.6	-13.7
FTSE Vietnam ETF	266.6	26.3	-0.7%	-0.7	-0.7	-4.4
DCVFM VN30 ETF	248.1	1.1	0.1%	-0.6	-3.9	-25.7
SSIAM VNFIN Lead ETF	18.6	1.0	0.2%	-0.5	-0.7	-1.3
SSIAM VN30 ETF	6.9	0.7	0.1%	0.0	0.0	0.0
Mirae Asset VN30 ETF	34.8	0.7	0.9%	0.0	0.0	3.0
SSIAM VNX50 ETF	5.2	0.9	0.3%	0.0	0.0	0.0
VanEck Vectors Vietnam ETF	414.3	12.5	-0.5%	0.0	-4.8	-32.0
Premia MSCI Vietnam ETF	4.9	7.6	-1.6%	0.0	0.0	0.0
KIM Growth VN30 ETF	73.0	0.4	0.3%	0.0	0.0	1.0
Global X MSCI Vietnam ETF	11.0	16.2	-1.1%	0.0	0.0	-1.1
KIM Growth VNFIN Select ETF	13.2	0.6	0.9%	0.0	0.0	0.0
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	3.1	0.9	-1.5%	0.0	0.0	0.0
Tổng	2,352			-17.9	-46.0	-115.6

Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 3: Dòng vốn ròng trong tuần (triệu USD), các quỹ ETF lớn tại Việt Nam

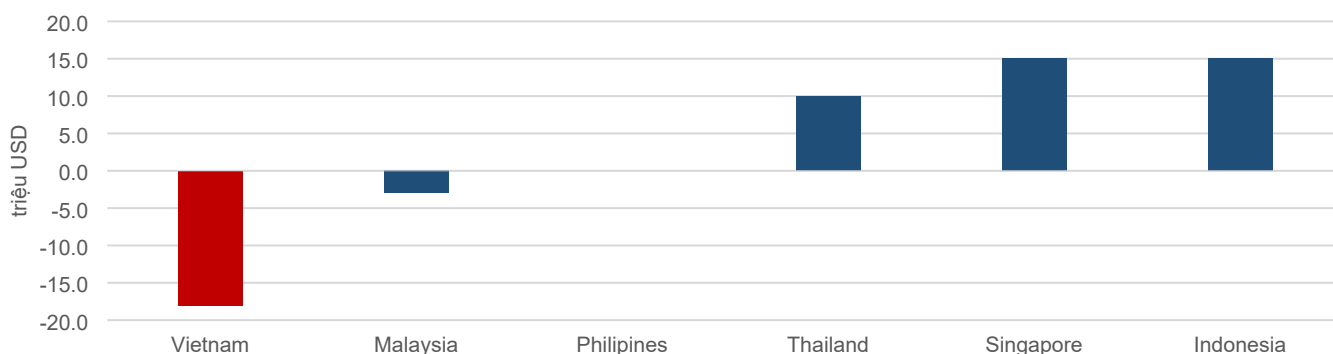
Dòng vốn rút ròng từ các quỹ ETF trên TTCK Việt Nam đã tăng lên trong tuần trước



Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 4: Dòng vốn ròng quỹ ETF trong tuần (triệu USD), một số nước trong khu vực ASEAN

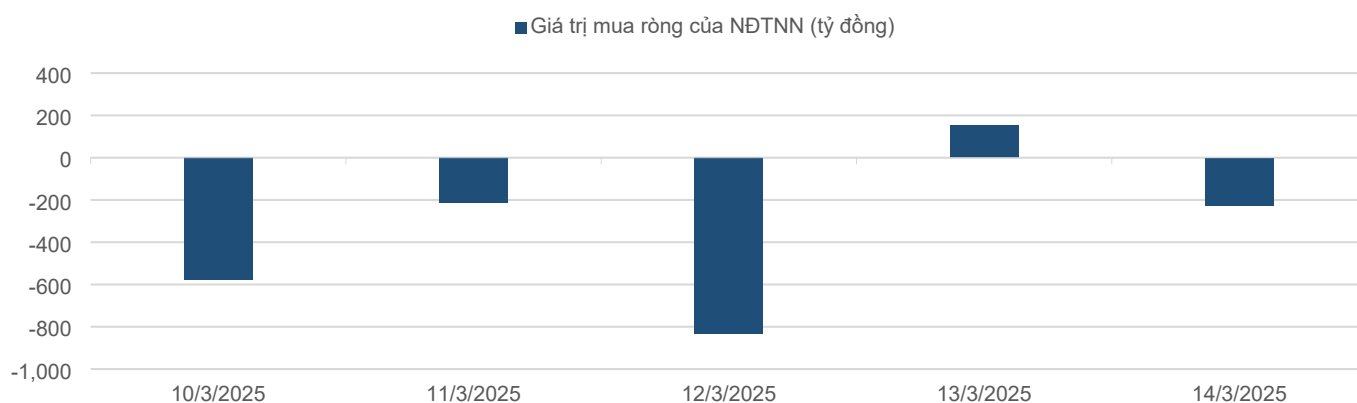
Singapore và Indonesia hút vốn ròng mạnh nhất trong khi Việt Nam bị rút ròng mạnh nhất



Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 5: Giá trị mua ròng hàng ngày của NĐTNN trong tuần (tỷ đồng)

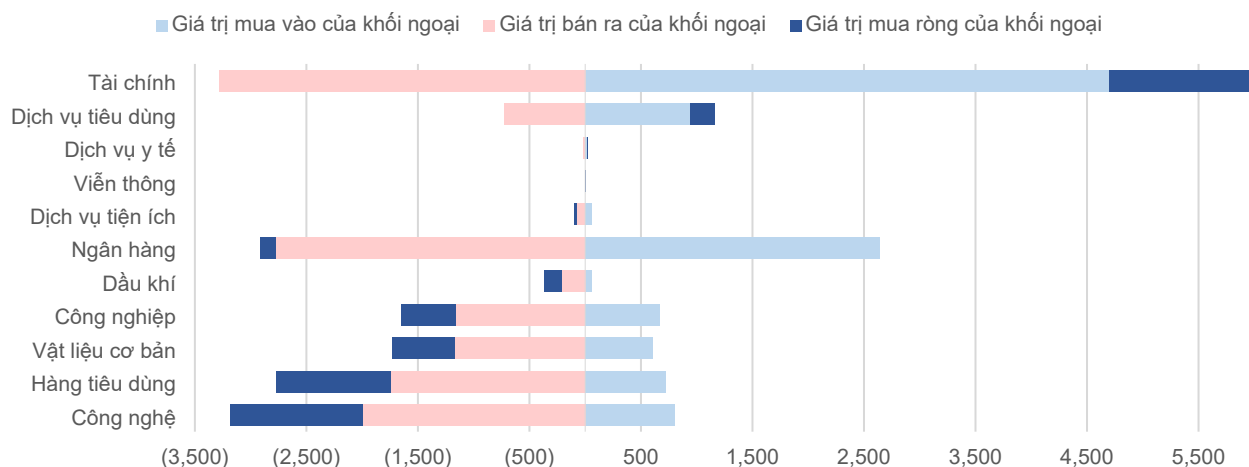
Các nhà đầu tư nước ngoài mua ròng và bán cổ phiếu xen kẽ các phiên trong tuần



Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 6: Giá trị mua/bán trong tuần của khối ngoại theo ngành (tỷ đồng)

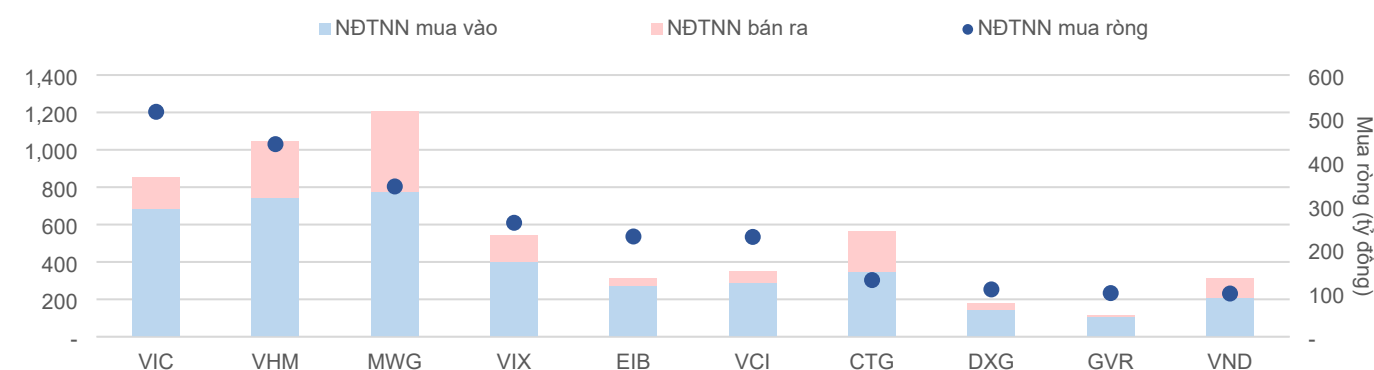
NĐT nước ngoài mua vào đáng kể cổ phiếu ngành Tài chính (không bao gồm Ngân hàng, bao gồm BĐS) và bán mạnh cổ phiếu ngành công nghệ trên TTCK Việt Nam



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 7: Top 10 cổ phiếu NĐT NN mua vào trong tuần (tỷ đồng)

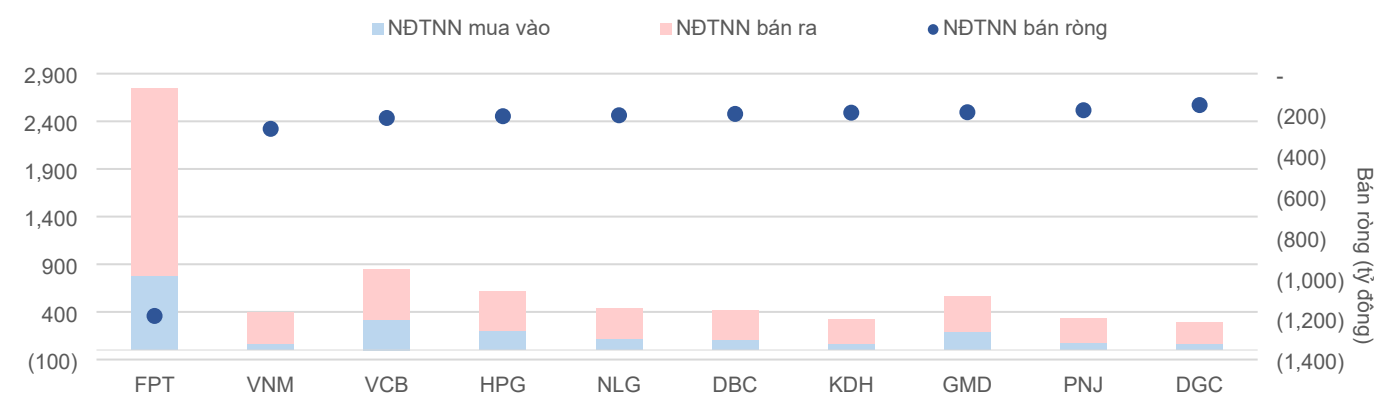
VIC, VHM và MWG được mua ròng nhiều nhất trong tuần trước



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 8: Top 10 cổ phiếu NĐTNN bán ra trong tuần (tỷ đồng)

FPT, VNM và VCB bị bán ròng nhiều nhất trong tuần qua



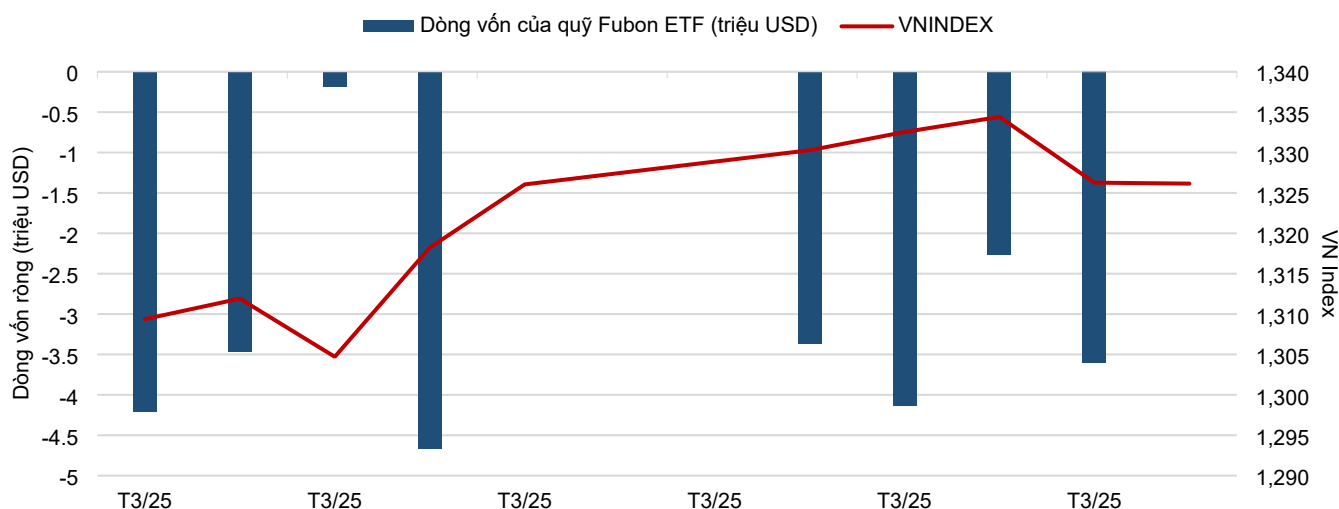
Nguồn: FiinPro, HSC

Bảng 9: Các công ty đã niêm yết tại Việt Nam được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị của HSC	Giá mục tiêu của HSC (đồng)
VCB	Ngân hàng	67,300	22,027	Mua vào	75,518
CTG	Ngân hàng	42,600	8,961	Mua vào	45,300
VHM	Phát triển BĐS	47,800	7,690	Tăng tỷ trọng	48,200
VIC	Đa ngành	52,100	7,684	Nắm giữ	42,600
FPT	CNTT	130,000	7,491	Mua vào	157,100
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	27,850	6,977	Mua vào	36,800
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	63,000	5,157	Tăng tỷ trọng	77,100
MWG	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	62,000	3,549	Mua vào	73,000
DGC	Vật liệu – Hóa chất	107,000	1,592	Mua vào	133,000
KDH	Phát triển BĐS	33,200	1,315	Mua vào	41,800
PNJ	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	87,900	1,163	Mua vào	120,500
VND	Dịch vụ tài chính	14,900	888	Tăng tỷ trọng	16,000
VCI	Dịch vụ tài chính	39,450	887	Nắm giữ	33,800
GMD	Vận tải	58,000	685	Mua vào	85,400
NLG	Phát triển BĐS	35,300	529	Mua vào	41,200
DXG	Phát triển BĐS	16,950	520	Nắm giữ	15,831

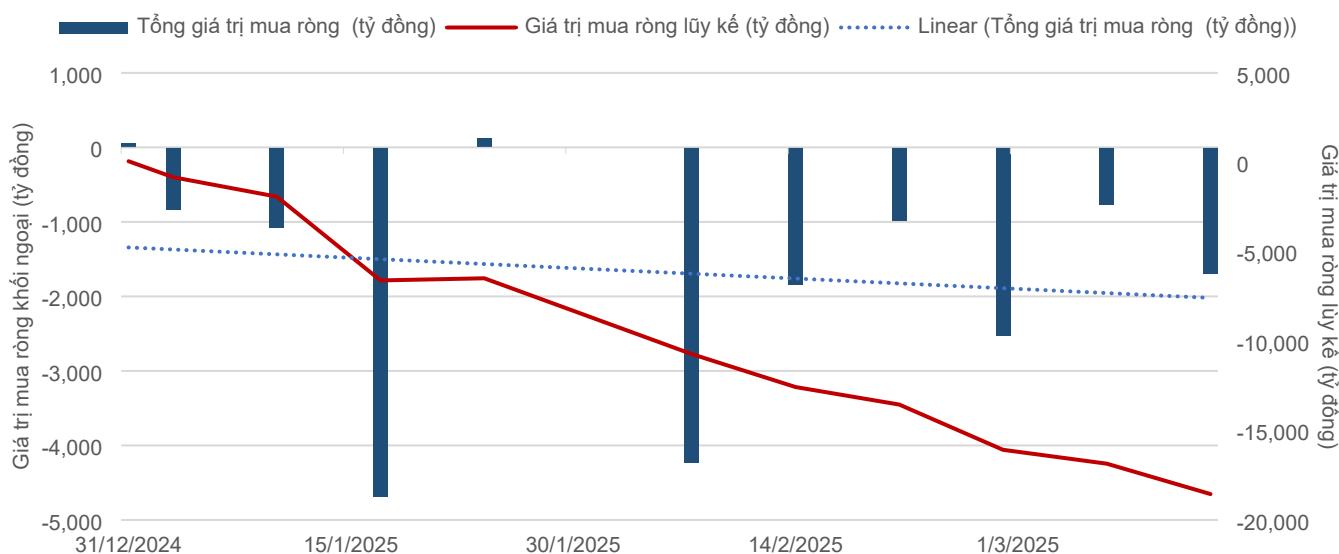
* dựa trên phân loại của HSC
Nguồn: HSC

Biểu đồ 10: Dòng vốn của quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF (triệu USD) và VN Index



Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 11: Giá trị mua ròng hàng tuần của khối ngoại kể từ đầu năm 2025



Nguồn: FiinPro, HSC

Bảng 12: Tổng hợp thị trường trong tuần (10 – 14/3/2025)

	HSX	VN30	HNX	UPCoM
INDEX	1,326.15	1,387.03	242.73	99.38
Thay đổi	0.1	-2.7	4.3	0.3
Thay đổi %	0.0%	-0.2%	1.8%	0.3%
Khối lượng giao dịch (cổ phiếu)	4,702,518,929	1,832,218,379	345,403,077	306,684,092
Thay đổi %	-0.7%	1.5%	-4.6%	1.9%
Khối lượng giao dịch khớp lệnh	4,206,256,486	1,566,607,993	316,938,189	277,123,025
Thay đổi %	3.0%	8.9%	-5.0%	-4.2%
Khối lượng giao dịch thỏa thuận	496,262,443	265,610,386	28,464,888	29,561,067
Thay đổi %	-24.0%	-27.4%	1.0%	154.5%
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	113,446	56,636	6,301	4,300
Thay đổi %	3.5%	6.8%	-5.8%	12.0%
Giá trị giao dịch khớp lệnh	102,678	50,316	5,831	3,891
Thay đổi %	8.7%	16.9%	-1.9%	5.7%
Giá trị giao dịch thỏa thuận	10,768	6,320	470	409
Thay đổi %	-28.9%	-36.6%	-36.7%	157.7%
GIAO DỊCH CỦA NĐTNN	HSX	VN30	HNX	Upcom
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	23,385	14,129	701	298
Thay đổi %	-15.9%	-26.9%	56.6%	52.4%
% tổng GTGD thị trường	20.6%	24.9%	11.1%	6.9%
Khối ngoại mua vào	10,843	6,683	331	48
Thay đổi %	-19.7%	-29.7%	104.7%	80.9%
Khối ngoại bán ra	12,542	7,446	370	251
Thay đổi %	-12.2%	-24.3%	29.4%	48.0%
Khối ngoại mua ròng	-1,699	-763	-38	-203
ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG	HSX	VN30	HNX	Upcom
Số công ty niêm yết	392	30	304	886
Vốn hóa (tỷ đồng)	5,534,056	1,500,019	147,104	959,617
P/E trượt	14.5	11.2	22.1	NA
P/E dự phóng	10.6	9.2	NA	NA
P/B	1.7	1.6	1.3	NA
ROE (%)	13.06%	15.46%	6.06%	NA
ROA (%)	1.94%	2.02%	1.55%	NA

Nguồn: Bloomberg, FiinPro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn